

CÔNG TY CP CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ TỔNG HỢP - PTSC THANH HÓA

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN



ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH UPCOM

CÔNG TY CP CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ TỔNG HỢP - PTSC THANH HÓA

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2801448559 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 13/11/2009, sửa đổi lần thứ 5 ngày 03/05/2013)

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP
TẠI:**

CÔNG TY CP CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ TỔNG HỢP - PTSC THANH HÓA

Địa chỉ: Xã Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa

Điện thoại: 84.37.3900333

Fax: 84.37.3900222

Website: <http://ptsethanhhoa.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Đại chỉ: 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (04) 3934 3888

Fax: (04) 3934 3999

Website: <http://www.psi.vn>

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Hoàng Sĩ Hiếu

Chức danh: Thư ký Công ty

Số điện thoại: 0934263386

Fax: 84.37.3900222

Thanh Hóa, tháng 4 năm 2016

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	5
1. Rủi ro về kinh tế.....	5
2. Rủi ro về pháp lý.....	5
3. Rủi ro lãi suất.....	5
4. Rủi ro cạnh tranh.....	5
5. Rủi ro khác.....	5
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	6
1. Tổ chức đăng ký giao dịch.....	6
2. Tổ chức tư vấn.....	6
III. GIẢI THÍCH CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT.....	6
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	7
1.1. Thông tin chung.....	7
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	8
1.3. Quá trình hình thành và phát triển.....	9
2. Cơ cấu tổ chức quản lý công ty.....	10
3. Cơ cấu cổ đông và Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phần của Công ty.....	14
3.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 16/09/2016.....	14
3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	14
3.3. Danh sách cổ đông sáng lập:.....	15
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.....	15
4.1. Công ty mẹ.....	15
4.2. Công ty con:.....	16
4.3. Công ty nắm giữ quyền kiểm soát, hoặc cổ phần chi phối:.....	16
5. Hoạt động kinh doanh.....	16
5.1. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty:.....	16
5.2. Sản lượng và cơ cấu doanh thu qua các năm:.....	16
5.3. Nhãn hiệu thương mại:.....	18
6. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD trong 2 năm gần nhất và 06 tháng đầu năm 2016.....	18
7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	19
7.1. Vị thế của công ty trong ngành.....	19
7.2. Triển vọng phát triển của ngành.....	20
8. Chính sách đối với người lao động.....	20
8.1. Số lượng người lao động trong công ty.....	20



8.2. Chính sách đối với người lao động	20
9. Chính sách cổ tức	21
10. Tình hình tài chính	21
10.1. Các chỉ tiêu cơ bản	21
10.2. Trích khấu hao tài sản cố định	22
10.3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn	22
10.4. Các khoản phải nộp theo luật định	22
10.5. Trích lập các quỹ	22
10.6. Tình hình công nợ	23
10.7. Các chỉ tiêu tài chính	24
11. Tài sản.....	25
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	26
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch:.....	29
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	29
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:.....	29
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	29
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị (HĐQT).....	29
2. Ban kiểm soát.....	34
3. Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	36
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	39

CÔNG TY CP CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ TỔNG HỢP - PTSC THANH HÓA

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2801448559 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 13/11/2009, sửa đổi lần thứ 5 ngày 03/05/2013)

**ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU
TRÊN HỆ THỐNG GIAO DỊCH UPCOM**

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần
Tổng số lượng ĐKGD:	40.000.000 cổ phiếu
Tổng giá trị ĐKGD: (tính theo mệnh giá)	400.000.000.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội

Điện thoại: (04) 3934 3888 Fax: (04) 3934 3999

Website: <http://www.psi.vn>

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 18, tòa nhà time square 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1- TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3910 0751 Fax: (84-8) 3910 0750

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Sự ổn định và vững mạnh của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới là điều kiện hết sức quan trọng và cần thiết cho hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung. Những năm vừa qua, khủng hoảng tài chính toàn cầu và suy thoái kinh tế đã tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế thế giới, trong đó có Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam bị giảm sút so với giai đoạn trước năm 2008, cụ thể như sau:

Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015	Quý II/2016
Tăng trưởng GDP thực tế	6,42%	6,24%	5,25%	5,42%	5,98%	6,68%	5,52%

Nguồn: <http://www.mof.gov.vn/>; <https://gso.gov.vn/>

Năm 2015, tổng sản phẩm trong nước (GDP) đã có nhiều dấu hiệu tích cực, tăng trưởng vượt bậc so với hai năm trước, GDP 6 tháng đầu năm 2016 ước tính tăng 5,52% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, các vấn đề về kinh tế vĩ mô, như cải cách hệ thống ngân hàng, nợ xấu, nợ công chính phủ vẫn còn nhiều rủi ro. Hoạt động chủ yếu của PTSC Thanh Hóa là đưa cung cấp các loại hình dịch vụ cảng, vận tải, và nhiều loại hình dịch vụ khác. Đặc thù của hoạt động dịch vụ là phụ thuộc vào tình hình phát triển kinh tế chung và các chính sách vĩ mô của nhà nước.

2. Rủi ro về pháp lý

Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty phải chịu sự chi phối của pháp luật và các chính sách của Nhà nước, cụ thể:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành.
- Các văn bản Pháp luật cũng như chính sách liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cũng có tác động trực tiếp đến hoạt động cũng như chiến lược phát triển của Công ty. Các văn bản trên đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện cho phù hợp với thực tiễn và các thông lệ quốc tế, theo đó mọi sự thay đổi các quy định Pháp luật trên sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

3. Rủi ro lãi suất

Lãi suất là một trong những chỉ số tài chính quan trọng mà công ty luôn phải theo dõi và cập nhật nhằm đưa ra những chiến lược đầu tư hợp lý. Trong hoạt động kinh doanh công ty phải huy động thêm vốn từ các nguồn bên ngoài, trong đó một kênh phổ biến là thông qua vay vốn và chịu lãi suất sử dụng vốn vay. Khi lãi suất biến động sẽ làm tăng chi phí lãi vay, ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Rủi ro cạnh tranh

Các dịch vụ cốt lõi của Công ty có sự tham gia của các doanh nghiệp cả trong nước và nước ngoài. Sự cạnh tranh trong sản phẩm và dịch vụ của công ty sẽ ngày càng lớn.

5. Rủi ro khác

Bên cạnh những nhân tố rủi ro trên, còn một số nhân tố rủi ro mang tính bất khả kháng như: thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Những rủi ro này hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra, chúng có thể ảnh hưởng và gây thiệt hại cho tài sản, con người, công trình thi công và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức đăng ký giao dịch

CÔNG TY CP CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ TỔNG HỢP - PTSC THANH HÓA

- Ông Nguyễn Trần Toàn Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Văn Ngà Chức vụ: Giám đốc
- Ông Nguyễn Quang Chánh Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Hữu Hoan Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

- Bà Thái Việt Anh Chức vụ: Phó Giám đốc.

(Theo giấy ủy quyền số 08/UQ-PSI ngày 08 tháng 06 năm 2016)

Bản công bố thông tin này là một phần của Hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 91A/PSI/2016 ký ngày 13/06/2016 với Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí tổng hợp PTSC Thanh Hóa. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa cung cấp.

III. GIẢI THÍCH CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

- **Bản công bố thông tin:** Bản công bố thông tin về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của PTSC Thanh Hóa.
- **Cổ đông:** Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của PTSC Thanh Hóa.
- **Cổ phần:** Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- **Cổ phiếu:** Chứng chỉ do PTSC Thanh Hóa phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của PTSC Thanh Hóa. Cổ phiếu của PTSC Thanh Hóa có thể ghi tên và không ghi tên theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật.
- **Cổ tức:** Số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận sau thuế của PTSC Thanh Hóa để chia cho cổ đông.

- **Điều lệ:** Điều lệ của PTSC Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua.
- **Năm tài chính:** Tính từ 00 giờ ngày 01 tháng 01 đến 24 giờ ngày 31 tháng 12 năm dương lịch hàng năm.
- **Vốn điều lệ** Số vốn do tất cả cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của PTSC Thanh Hóa.

Ngoài ra, những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Chứng khoán năm 2006 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

- **BCTC:** Báo cáo tài chính.
- **ĐVT:** Đơn vị tính.
- **HDQT:** Hội đồng quản trị.
- **PTSC Thanh Hóa :** Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa.
- **PTSC:** Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
- **ROA:** Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân.
- **ROE:** Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bình quân.
- **VND:** Đơn vị tiền tệ của Việt Nam, đồng Việt Nam.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- **Tên Tiếng Việt :** Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa
- **Tên Tiếng Anh :** PTSC THANH HOA JOINT STOCK COMPANY
- **Tên viết tắt :** PTSC Thanh Hóa
- **Trụ sở chính :** Xã Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa.
- **Điện thoại :** 84.37.3900333
- **Fax :** 84.37.3900222
- **Website :** <http://ptsethanhhoa.com.vn>
- **Biểu tượng của Công ty:**



lt

- Vốn điều lệ đăng ký : 400.000.000.000 đồng (Bốn trăm tỷ đồng)
- Vốn thực điều lệ thực góp : 400.000.000.000 đồng (Bốn trăm tỷ đồng)
- Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Văn Ngà** Chức vụ: Giám đốc
- Thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2801448559 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 13/11/2009, sửa đổi lần thứ 5 ngày 03/05/2013.
- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:
 - + Kinh doanh dịch vụ cảng;
 - + Kinh doanh nhiên liệu;
 - + Dịch vụ logistics;
 - + Dịch vụ gia công cơ khí;
 - + Dịch vụ vận tải, cho thuê phương tiện, thiết bị: các dịch vụ đại lý tàu biển và tàu chuyên dụng, sà lan, ca nô, xe nâng, máy đào, thiết bị nâng hạng nặng...
 - + Dịch vụ logistics: giao nhận vận chuyển hàng hóa quốc tế và nội địa «door to door»;
 - + Dịch vụ đại lý phân phối hàng hóa, kinh doanh nhiên liệu: kinh doanh gỗ dăm, clinker và than quặng, xăng dầu...;
 - + Dịch vụ cơ khí dầu khí & xây dựng;
 - + Cho thuê văn phòng, kho bãi;
 - + Hoạt động hỗ trợ liên quan đến dịch vụ vận tải (Cung cấp vật tư, thiết bị, thực phẩm phục vụ ngành dầu khí; dịch vụ đại lý tàu biển; cung cấp dịch vụ thử tải; dịch vụ hạ thủy...);
 - + Các dịch vụ khác: cung cấp nhân lực, lao động và nhu yếu phẩm, thu gom rác thải, phế liệu...

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: PSN
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 40.000.000 cổ phiếu
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.

Tại thời điểm ngày 16/09/2016, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0% VDL.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa (viết tắt PTSC Thanh Hóa) trực thuộc Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam.

Tiền thân là Công ty xếp dỡ Thanh Hóa, được thành lập từ tháng 4 năm 1965, có nhiệm vụ bốc xếp, vận chuyển hàng hóa phục vụ cho tiền tuyến miền Nam trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ và phục vụ cho đời sống của nhân dân trong tỉnh.

Năm 1979 Công ty xếp dỡ Thanh Hóa được đổi tên thành Cảng sông Thanh Hóa, đến năm 1987 được đổi tên là Cảng Thanh Hóa.

Ngày 31 tháng 10 năm 1992, Cảng Thanh Hóa được thành lập theo quyết định số 1343 TC/UBTH của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa là một doanh nghiệp Nhà nước.

Ngày 04 tháng 4 năm 2007, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyết định số 967/QĐ-UBND về việc Tạm giao nhiệm vụ tiếp nhận, quản lý, khai thác Bến số 2 Cảng Nghi Sơn cho Công ty TNHH một thành viên Cảng Thanh Hóa.

Ngày 26 tháng 08 năm 2009, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa ký Hợp đồng chuyển nhượng tài sản được hình thành từ dự án đầu tư Bến số 1, Bến số 2 Cảng Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 13 tháng 03 năm 2009, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam có công văn số 1660/DKVN-KH về việc Giao cho Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam tiếp nhận và quản lý vận hành khai thác Bến số 1, Bến số 2 Cảng Nghi Sơn.

Ngày 09 tháng 11 năm 2009, Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam ra quyết định số 354/QĐ-DVKT-HĐQT về việc thành lập và ban hành Điều lệ Công ty TNHH một thành viên Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa.

Ngày 01/01/2011, Công ty chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên thành Công ty cổ phần và kết hợp tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 400 tỷ đồng, theo quyết định số 346/QĐ-DVKT-HĐQT ngày 17/12/2010 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam.

Ngày 28/12/2010, Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Thanh Hóa đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 2 với vốn điều lệ mới là 400 tỷ đồng. Công ty đã chính thức hoạt động sang mô hình Công ty Cổ phần. Từ khi chuyển đổi mô hình thành công ty cổ phần đến nay, PTSC Thanh Hóa chưa thực hiện phát hành tăng vốn.

Ngày 17/12/2012, Ủy ban chứng khoán nhà nước ban hành Công văn số 508/UBCK-QLPH chấp thuận về việc đăng ký công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí tổng hợp PTSC Thanh Hóa.

Ngày 18/10/2016, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 122/2016/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 40.000.000 cổ phiếu.

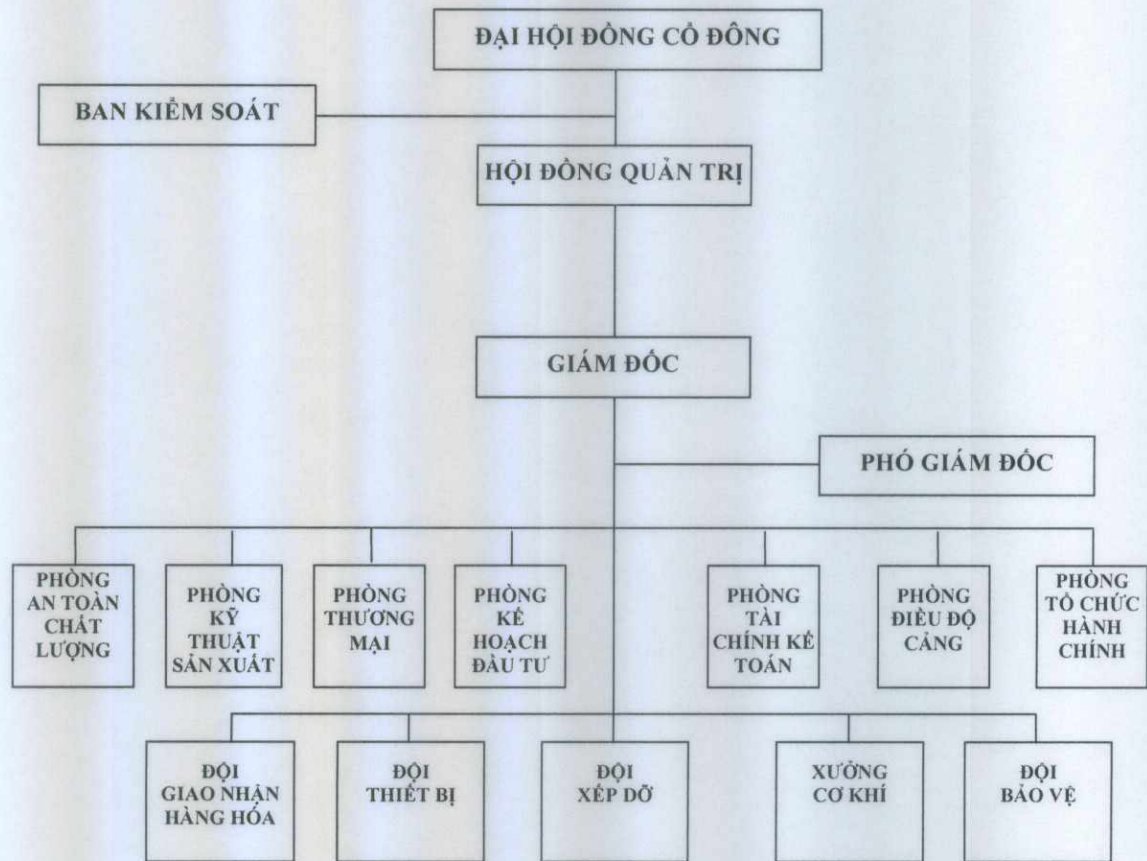
1.4. Quá trình tăng vốn của công ty

Ngày 01/01/2011, Công ty chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên thành Công ty cổ phần và kết hợp tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 400 tỷ đồng, theo quyết định số 346/QĐ-DVKT-HĐQT ngày 17/12/2010 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam.

Ngày 28/12/2010, Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Thanh Hóa đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 2 với vốn điều lệ mới là 400 tỷ đồng. Công ty đã chính thức hoạt động sang mô hình Công ty Cổ phần. Từ khi chuyển sang hình thức hoạt động là công ty cổ phần, Công ty chưa thực hiện phát hành tăng vốn.

2. Cơ cấu tổ chức quản lý công ty

Sơ đồ cơ cấu tổ chức



Diễn giải:

✦ Đại hội cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty bao gồm các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ;

kt

- Thông qua định hướng phát triển trung và dài hạn của Công ty, các báo cáo tài chính hàng năm của công ty, báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Quyết định loại, tổng số cổ phần và các loại chứng khoán khác được quyền chào bán;
- Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty

✚ Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát có quyền và nhiệm vụ sau:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu kiểm toán;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng Quản trị;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.
- Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Hiện tại, Ban Kiểm soát của công ty gồm 03 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Quang Chánh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Trần Xuân Tài	Thành viên Ban kiểm soát
3	Hoàng Sĩ Hiếu	Thành viên Ban kiểm soát

✚ Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi nhiệm, miễn nhiệm. Hội đồng quản trị có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định.

Hiện tại, Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Trần Toàn	Chủ tịch HĐQT
2	Lê Văn Ngà	Thành viên HĐQT
3	Phạm Hùng Phương	Thành viên HĐQT
4	Trần Hoài Đức	Thành viên HĐQT
5	Tô Ngọc Thụ	Thành viên HĐQT

✚ **Bộ máy quản lý:**

Bộ máy quản lý gồm có một Giám đốc, 03 Phó Giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

Hiện tại Ban Giám đốc Công ty gồm 04 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Văn Ngà	Giám đốc
2	Nguyễn Khắc Dũng	Phó Giám đốc
3	Tô Ngọc Thụ	Phó Giám đốc
4	Phạm Hùng Phương	Phó Giám đốc

- Phó giám đốc là người giúp Giám đốc điều hành một hoặc một số nhiệm vụ theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Hội đồng quản trị và pháp luật về phạm vi công việc được phân công, ủy quyền.
- Kế toán trưởng là người giúp việc Giám đốc chỉ đạo, thực hiện thống nhất công tác kế toán, tài chính, thống kê theo đúng quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm về công tác quản lý tài chính, kế toán trong toàn Công ty.

✚ **Phòng Tổ chức Hành chính:** Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty về:

- Công tác tổ chức, đổi mới và phát triển doanh nghiệp; Công tác cán bộ, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; Lao động, tiền lương và chế độ chính sách; Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; Công tác thi đua khen thưởng; Công tác an sinh xã hội.
- Công tác hành chính - quản trị, thư ký - tổng hợp, văn thư – lưu trữ; Quan hệ công chúng (PR) – phát triển thương hiệu; Pháp chế doanh nghiệp; Đối ngoại; Quản lý công tác an ninh, quốc phòng, bảo mật của cơ quan Công ty.

✚ **Phòng Kế hoạch Đầu tư:** Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty về:

- Công tác kế hoạch, đầu tư, công tác thống kê;

- Công tác lập, thẩm định dự toán, công tác đấu thầu thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng các dự án do Công ty làm chủ đầu tư hoặc tham gia góp vốn;
- Xây dựng kế hoạch kinh doanh hàng năm, chiến lược phát triển trung hạn, dài hạn của Công ty;
- Theo dõi, tổng hợp, đánh giá báo cáo Người đại diện phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác;
- ✚ **Phòng Tài chính Kế toán:** Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty về công tác tài chính, kế toán của toàn Công ty:
 - Xây dựng chiến lược, kế hoạch và chính sách tài chính của Công ty;
 - Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc cân đối, thu xếp, quản lý và sử dụng vốn, các quỹ, tài chính tập trung của Công ty;
 - Quản lý hệ thống, bộ máy tài chính kế toán, công tác tài chính, kế toán và công tác thuế Công ty;
 - Xây dựng phương án tài chính cho các dự án đầu tư của Công ty;
 - Kiểm tra việc sử dụng vốn đối với các dự án đầu tư của Công ty và các dự án đầu tư của các đơn vị trực thuộc theo sự phân cấp của Công ty, tự kiểm tra hoạt động của Công ty theo quy chế kiểm tra, giám sát của Công ty;
 - Phân tích, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính hàng năm của Công ty và các đơn vị có vốn góp của Công ty.
- ✚ **Phòng thương mại:** Tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo Công ty về công tác thương mại, thị trường, phát triển sản phẩm dịch vụ của Công ty.
 - Xây dựng chiến lược và kế hoạch chi tiết cho công tác thương mại, thị trường và dịch vụ của Công ty;
 - Tham mưu các vấn đề thương mại phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ tổ chức triển khai thực hiện, giám sát và quản lý việc thực hiện các hợp đồng thương mại; giám sát và quản lý công tác thương mại trong toàn Công ty.
- ✚ **Phòng an toàn chất lượng:**
 - Tham mưu xây dựng, triển khai áp dụng và duy trì có hiệu quả hệ thống quản lý an toàn, chất lượng, môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000, ISO 14001, OSAHS 18001 trong mọi hoạt động SXKD của Công ty;
 - Xây dựng, quản lý và phát triển các quy trình chất lượng trong toàn công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo cho nhân viên các phòng ban về hệ thống quản lý chất lượng, tổ chức các đợt đánh giá nội bộ nghiên cứu cải tiến hệ thống chất lượng của công ty nhằm đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh cao.
 - Tổ chức tập huấn thực hành công tác PCCC định kỳ và phổ biến an toàn lao động thường xuyên đến tất cả các bộ phận của Công ty. Trang bị bảo hộ lao động đồng thời thực hiện kiểm tra ATLĐ thường xuyên tại các bộ phận sản xuất trực tiếp và toàn Công ty.

lt

✦ **Phòng kỹ thuật sản xuất:** Tham mưu cho Lãnh đạo công ty về công tác quản lý, tổ chức thực hiện công tác kỹ thuật – sửa chữa, nghiên cứu cải tiến, ứng dụng khoa học kỹ thuật, lắp đặt hệ thống máy móc, thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

✦ **Phòng điều độ cảng:**

- Thực hiện cung ứng các dịch vụ hàng hải, kho bãi, bến, vận tải, xếp dỡ hàng hóa... trên cơ sở quy hoạch khai thác cầu cảng, bến bãi, kho hàng, phương tiện thiết bị của công ty;
- Xây dựng quy trình xếp dỡ hàng hóa cho từng loại hàng để triển khai;
- Phân tích, kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch xây dựng định mức cho các phương tiện, máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động của cảng.

3. Cơ cấu cổ đông và Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phần của Công ty

3.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 16/09/2016

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 16/09/2016

STT	Họ tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ trên vốn thực góp (%)
I	Cổ đông trong nước	424	40.000.000	100
1	Tổ chức	02	39.377.300	98,443
2	Cá nhân	422	622.700	1,557
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng		424	40.000.000	100

(Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại ngày 16/09/2016 của PTSC Thanh Hóa cung cấp)

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

STT	Tên cổ đông	Giấy CNĐKKD	Địa chỉ	Tổng số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Số 0100150577 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 28/10/2009	Lầu 5, Petrovietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, Q1, TP.HCM	21.877.300	54,69
2	Công ty CP Quản lý quỹ Đầu tư Tài	Số 23/UBCK-GP do	Tầng 6, tòa nhà PVFC, số 22 Ngô	17.500.000	43,75

4.2. Công ty con: Không có

4.3. Công ty nắm giữ quyền kiểm soát, hoặc cổ phần chi phối: Không có

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty:

▪ **Dịch vụ căn cứ cảng: cầu bến, bốc xếp, cân, vận chuyển hàng hóa**

Đây là dịch vụ được triển khai từ khi công ty mới thành lập và chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng doanh thu. Tuy nhiên, do nhiều dịch vụ mới được phát triển trong gần 2 năm gần đây nên tỷ trọng nguồn thu từ dịch vụ này có xu hướng giảm. Hiện, dịch vụ cảng cứ cảng chỉ chiếm khoảng 20%-30% trong tổng doanh thu.

▪ **Cho thuê văn phòng, kho bãi**

Diện tích cho thuê của công ty gồm: bãi cảng, 2 kho hàng tại khu vực Bến số 1, 2, tòa nhà văn phòng và khu vực cảng tiếp nhận từ Vinashin.

▪ **Dịch vụ logistics**

Mặc dù mới bắt đầu triển khai từ năm 2014, nhưng dịch vụ logistics đang phát triển khá nhanh và trở thành một trong những dịch vụ quan trọng nhất của công ty. Với thuận lợi là nhà thầu duy nhất đủ điều kiện cung cấp dịch vụ hậu cần cho các nhà thầu phụ của nhà máy LHD Nghi Sơn, PTSC Thanh Hóa đã ký kết thành công 6 hợp đồng cung cấp dịch vụ logistics với tổng giá trị 327,33 tỷ đồng cho giai đoạn từ 2014-2016.

▪ **Cung cấp nhiên liệu: PTSC Thanh Hóa chủ yếu làm dịch vụ trung gian theo hợp đồng giáp lưng (mua đi-bán lại, nhận tiền-trả tiền).**

5.2. Sản lượng và cơ cấu doanh thu qua các năm:

Bảng 3: Cơ cấu Doanh thu năm 2014, năm 2015 và 06 tháng đầu năm 2016

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2014		Năm 2015		06 tháng đầu năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	504.214		709.719		214.763	
+ Dịch vụ Căn cứ cảng	106.392	21,10%	148.520	20,93%	38.505	17,93%
+ Dịch vụ cho thuê kho bãi, văn phòng	15.135	3,00%	19.393	2,73%	7.311	3,40%
+ Kinh doanh hàng hóa	41.282	8,19%	0	0,00%	0	0,00%
+ Kinh doanh nhiên liệu	226.508	44,92%	81.511	11,48%	2.103	0,98%

kt

+ Dịch vụ cơ khí	50.183	9,95%	142.373	20,06%	109.678	51,07%
+ Dịch vụ logistics	37.261	7,39%	282.939	39,87%	52.243	24,33%
+ Các dịch vụ khác (vận tải, xây lắp công trình, cung ứng lao động, thực phẩm...)	27.453	5,44%	34.983	4,93%	4.923	2,29%

(Nguồn: PTSC Thanh Hóa cung cấp)

Có thể thấy công ty linh động trong việc cung cấp các dịch vụ tại cảng Nghi Sơn Thanh Hóa. Tùy vào từng thời điểm và nhu cầu của khách hàng Công ty Năm 2014, Kinh doanh nhiên liệu chiếm tỷ trọng doanh thu cao nhất trong các mảng dịch vụ của Công ty và thấp nhất là dịch vụ logistic và dịch vụ cơ khí, đến 6 tháng đầu năm 2016, hoạt động này mang lại doanh thu thấp nhất, thay vào đó là dịch vụ cơ khí. Từng mảng hoạt động kinh doanh của Công ty được trình bày chi tiết như sau:

* **Dịch vụ căn cứ cảng:** Năm 2015, tổng sản lượng hàng hóa thông qua cảng đạt 2.458.000 tấn, bằng 110,97% so với năm 2014. Doanh thu dịch vụ Cảng trong năm 2015 đạt 148,5 tỷ đồng, bằng 139,59% so với doanh số của năm 2014. Đây là mức doanh thu khá cao đạt được từ dịch vụ Cảng do lượng máy móc, thiết bị dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn (dự án NSRP) tăng mạnh so với năm 2014. Giá trị dịch vụ xếp dỡ loại hàng hóa này không chỉ mang lại hiệu quả cao, mà còn tác động tích cực đến chuỗi dịch vụ logistics và cho thuê kho, bãi, thông quan hàng hóa. Tuy nhiên từ Quý IV/2015, khối lượng hàng hóa thiết bị qua cảng đã giảm rõ rệt do Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn đã cơ bản hoàn thiện phần lắp đặt thiết bị. Sáu tháng đầu năm 2016, Doanh thu mảng dịch vụ này đạt 38,505 tỷ đồng. Doanh thu mảng dịch vụ này có tỷ trọng tương đối ổn định trong tổng doanh thu.

* **Dịch vụ cho thuê kho, bãi, văn phòng:** Ngoài các khách hàng có hợp đồng thuê bãi và hạ tầng dài hạn như Công ty Sinh Lộc Phát, Fecon, ĐT&TM Nghi Sơn, SIG, diện tích bãi còn lại tại khu vực Bến 1, 2 và khu vực tiếp nhận từ Vinashin cũng đã đạt hệ số lấp đầy cao (trên 70%) bởi lượng hàng hóa của dự án NSRP. Trong Quý IV/2015, PTSC Thanh Hóa đã ký hợp đồng cho khách hàng thuê thêm phần quỹ đất còn lại (khoảng 3,5 ha) bãi tiếp nhận từ Vinashin sau khi đầu tư san lấp, cải tạo. Doanh thu năm 2015 của dịch vụ cho thuê kho, thuê bãi, văn phòng đạt 19,4 tỷ đồng, bằng 128% so với doanh số năm 2014. (Khu vực tiếp nhận từ Vinashin thuộc sở hữu của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam theo Quyết định số 926/QĐ – TTg ngày 18/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tái cơ cấu Tập đoàn CNTT Việt Nam). Sáu tháng đầu năm 2016 là 7,31 tỷ đồng, Doanh thu mảng dịch vụ này có tỷ trọng tương đối ổn định trong tổng doanh thu.

* **Dịch vụ kinh doanh hàng hóa:** Từ năm 2014 trở về trước, Công ty kinh doanh gỗ dăm (mua đi-bán lại) nhưng bắt đầu từ năm 2015 Công ty tạm dừng mảng hoạt động kinh doanh này

At

* **Dịch vụ cung ứng nhiên liệu:** PTSC Thanh Hóa đã phối hợp với các đối tác có đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu để cung ứng nhiên liệu cho các khách hàng. Doanh thu năm 2015 đạt 81,5 tỷ đồng, bằng 35,99% so với doanh số của năm 2014, chủ yếu thu được từ hợp đồng cung cấp cho nhà thầu Boskalis BV và Van Oord DAMC phục vụ thi công nạo vét luồng và lắp đặt đường ống dẫn dầu thô và Nhà máy LHD Nghi Sơn, năm 2015 Công ty kết thúc Hợp đồng cung cấp nhiên liệu cho nhà thầu Boskalis BV và Van Oord DAMC, công ty chỉ cung cấp cho các khách hàng nhỏ nên sáu tháng đầu năm 2016 mảng doanh thu này chỉ mang lại doanh thu 2,1 tỷ đồng.

* **Dịch vụ cơ khí dầu khí và cơ khí chế tạo:** Đây là một ngành nghề được đơn vị định hướng xây dựng là một trong những ngành nghề cốt lõi của đơn vị. Khởi đầu từ năm 2014, năm 2015 dịch vụ cơ khí đã đặt tiền đề cho sự phát triển với việc thực hiện gói thầu quan trọng của Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn như: Gói thầu Hàn nổi cọc cho cầu cảng, thi công đường ống dẫn dầu và hệ thống đường ống công nghệ... Trong năm 2015, PTSC Thanh Hóa tiếp tục triển khai thi công một số gói thầu đã ký trong năm 2014 và thực hiện các hợp đồng mới trong năm 2015. Doanh thu năm 2015 của dịch vụ cơ khí dầu khí đạt 142,4 tỷ đồng tăng gấp 2,8 lần so với doanh số năm 2014, 6 tháng đầu năm 2016 đạt doanh thu là 109,67 tỷ đồng và là mảng dịch vụ chiếm tỷ trọng doanh thu cao nhất trong tổng doanh thu.

* **Dịch vụ Logistics:** Trong năm 2015, PTSC Thanh Hóa tiếp tục triển khai tốt các dịch vụ đã ký trong năm 2014, đồng thời đàm phán với khách hàng để ký, thực hiện thành công nhiều hợp đồng mới. Ngoài việc hỗ trợ cho dịch vụ căn cứ cảng, cho thuê kho bãi, bản thân dịch vụ Logistic và thông quan hàng hóa năm 2015 cũng đạt mức doanh thu 282,9 tỷ đồng tăng gấp 7,5 lần so với doanh số năm 2014.

* **Các dịch vụ khác:** Dịch vụ vận tải, cho thuê phương tiện, hậu cần dự án, kinh doanh hàng hóa,... vẫn tiếp tục được duy trì ổn định và khuyến khích mở rộng. Doanh thu trong kỳ đạt 34,9 tỷ đồng, bằng 127,4% so với doanh số năm 2014.

5.3. Nhận hiệu thương mại:

Logo của công ty:



6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và 06 tháng đầu năm 2016

Handwritten signature

Bảng 4: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh*Đơn vị: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm Năm 2015 so với Năm 2014	6 tháng đầu năm 2016
Tổng giá trị tài sản	529.959	618.019	16,62%	607.349
Vốn chủ sở hữu	427.412	470.624	10,11%	481.017
Doanh thu thuần	504.214	709.719	40,76%	214.763
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	17.908	48.521	170,95%	18.596
Lợi nhuận khác	7	94	1124,7%	(104)
Lợi nhuận trước thuế	17.916	48.616	171,35%	18.492
Lợi nhuận sau thuế	17.668	45.862	159,57%	17.272
Giá trị sổ sách	10.685	11.765	10,11%	12.025
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015. BCTC 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét)

Doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2014 đã có sự tăng trưởng đạt lần lượt 504.214 triệu đồng và 17.668 triệu đồng. Doanh thu hoạt động kinh doanh năm 2015 tăng 40,76% so với doanh thu năm 2014; lợi nhuận trước thuế năm 2015 đạt 48.616 triệu đồng gấp hơn 2 lần so với năm 2014 trong đó chủ yếu do lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD mang lại. Sáu tháng đầu năm 2016, doanh thu và lợi nhuận sau thuế Công ty lần lượt là 214,76 tỷ đồng và 17,27 tỷ đồng, đạt 48,85% doanh thu và 60,5% lợi nhuận kế hoạch của Công ty

Với việc chủ động chuẩn bị nguồn lực, hệ thống và cơ sở hạ tầng từ các năm trước, Công ty luôn tận dụng tối đa mọi lợi thế cũng như khắc phục khó khăn, tích cực marketing và tiếp cận đối tác, khách hàng để mở rộng sản xuất kinh doanh, để hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu, lợi nhuận được Tổng công ty PTSC giao.

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của công ty trong ngành

Giai đoạn 2016-2020 là giai đoạn triển khai thi công xây dựng của các nhà đầu tư đã được cấp phép đầu tư vào Khu Kinh tế Nghi Sơn-Thanh Hóa, Hoàng Mai-Nghệ An, đặc biệt là các dự án lớn như dự án LHD Nghi Sơn; Nhiệt điện Nghi Sơn II; Nhà máy cán thép Nghi Sơn; Nhà máy thép cobelco Hoàng Mai – Nghệ An. Do đó nhu cầu vận chuyển, thông quan hàng hóa, kiểm đếm, giao nhận, chế tạo, lắp đặt...dự báo sẽ diễn ra sôi động. Mặc dù mới thành lập

và thuộc nhóm cảng ở miền Bắc Trung Bộ, nơi chưa phải là khu vực thu hút được nhiều hoạt động dịch vụ cảng và hậu cần, nhưng PTSC Thanh Hóa đang vận hàng cảng nước sâu duy nhất trong khu vực có khả năng tiếp nhận tàu có trọng tải từ 30.000 DWT tới 50.000 DWT tại Khu công nghiệp Nghi Sơn và là công ty cung cấp dịch vụ cảng và hậu cần cho các dự án thuộc Khu công nghiệp này.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Sự hồi phục của kinh tế thế giới và Việt Nam cùng với dấu mốc quan trọng của Việt Nam trong việc gia nhập thành công Hiệp định Đối tác Thương mại Xuyên Thái Bình Dương (TTP) thúc đẩy việc xuất khẩu các nhóm ngành chủ lực như dệt may, thủy sản, gỗ, da giày... và trở thành đòn bẩy tạo nên sự hấp dẫn đối với các ngành dịch vụ, đặc biệt là dịch vụ vận tải, dịch vụ cảng, và các dịch vụ hậu cần, dịch vụ tàu chuyên dụng và dịch vụ cơ khí.

Bên cạnh những thay đổi khả quan của nền kinh tế, chính sách nhà nước đã cởi mở hơn, thúc đẩy sự đầu tư tư nhân vào ngành kinh tế mũi nhọn. Chính phủ cũng tăng cường phát triển cơ sở hạ tầng và khuyến khích hoạt động kinh doanh và đầu tư ở khu vực miền Trung, tạo tiền đề phát triển cho các dịch vụ cốt lõi của Công ty.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong công ty

Bảng 5: Cơ cấu lao động công ty tại thời điểm 31/12/2015

Phân loại lao động	Số lượng người
Phân theo trình độ lao động	
Lao động có trình độ đại học và trên đại học	105
Lao động có trình độ trung cấp và cao đẳng	47
Lao động có trình độ sơ cấp và công nhân kỹ thuật	149
Lao động nghiệp vụ	9
Lao động có trình độ phổ thông	123
Tổng số lao động	433

(Nguồn: PTSC Thanh Hóa cung cấp)

8.2. Chính sách đối với người lao động

Công ty đã tập trung cho công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho người lao động, thông qua việc đào tạo kèm cặp tại nơi sản xuất. Công ty cũng đã tổ chức nhiều buổi đào tạo nội bộ theo chuyên đề như: lớp học tiếng Anh buổi tối, đào tạo kiến thức thực hiện dự án từ bước chuẩn bị hồ sơ dự thầu, đàm phán hợp đồng, tổ chức thi công, đến bước nghiệm thu quyết toán và đánh giá kết quả thực hiện hợp đồng. Đào tạo kỹ năng xử lý công việc cũng như kỹ năng quản lý. Đồng thời công ty có chính sách đãi ngộ đảm bảo công bằng, công khai, chính sách lương, thưởng gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để cán bộ công nhân viên sáng tạo trong công việc, khuyến khích các thành

viên làm việc tốt, chất lượng cao, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo tinh thần thi đua, không bình quân chủ nghĩa, đa dạng hóa hình thức đãi ngộ và mở rộng đối tượng đãi ngộ.

Mức lương bình quân (đồng/người/tháng):

Đơn vị tính: VNĐ

Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
10.600.000	11.263.000	10.017.000

9. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Theo đó, phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức do Hội đồng Quản trị xây dựng, đề xuất và Đại hội đồng cổ đông quyết định trên nguyên tắc sau:

- Cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty cho các cổ đông theo tỷ lệ phần vốn góp.
- Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả, đồng thời vẫn đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm	Tỷ lệ trả cổ tức	Hình thức thanh toán
Năm 2014	0 %	-
Năm 2015	0 %	-

- Năm 2014 Công ty không thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông đã được đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị Quyết đại hội đồng thường niên 2015 số 1041/NQ-TH-ĐHCD họp ngày 04/04/2015.
- Trong năm 2015 và năm 2106 Công ty không tiến hành chia cổ tức cho cổ đông, lợi nhuận để bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư xây dựng bến nổi dài cảng số 2 (giai đoạn 1) và đầu tư một số máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh, đã được đại hội cổ đông thông qua tại Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 số 321/NQ-TH-ĐHCD họp ngày 09/04/2016.

10. Tình hình tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

- Kỳ kế toán của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

- Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.
- Ngày 22/12/2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC (“Thông tư 200”) hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp. Thông tư này có hiệu lực cho năm tài chính bắt đầu vào hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2015. Thông tư 200 thay thế cho các quy định về chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính. Ban Giám đốc đã áp dụng Thông tư 200 trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

10.2. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định của công ty được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

Nhóm tài sản	Số năm
Nhà xưởng và vật kiến trúc	5 – 34
Máy móc và thiết bị	2 – 16
Phương tiện vận tải	2 – 3
Thiết bị văn phòng	2 – 5
Tài sản khác	4 - 15

10.3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

PTSC Thanh Hóa thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

10.4. Các khoản phải nộp theo luật định

PTSC Thanh Hóa luôn thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế giá trị gia tăng – VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác theo quy định của Nhà nước.

10.5. Trích lập các quỹ

PTSC Thanh Hóa thực hiện trích lập dự phòng theo quy định:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Quỹ đầu tư phát triển	9.744	24.762	24.762
Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.583	2.097	7.332
Tổng cộng	12.327	26.859	32.094

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015. BCTC 06 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét)

10.6. Tình hình công nợ

10.6.1. Các khoản phải thu

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn	93.535	89.695	122.649
Phải thu ngắn hạn khách hàng	74.930	86.661	93.934
Trả trước cho người bán	924	2.168	2.417
Phải thu khác	19.673	4.449	30.016

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015. BCTC 06 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét)

Tại ngày 30/06/2016, Công ty đã trích lập dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi: 3.718.976.141 đồng. Tình hình công nợ phải thu quá hạn của Công ty tại ngày 30/6/2016 như sau:

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
1	Công ty CP Thương mại và XNK Thiên Tài	927.659.546	-
2	Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp Văn Lang	878.015.100	439.007.550
3	Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Nghi Sơn	1.703.887.581	851.943.791
4	Các khoản phải thu khác	90.425.127.458	88.924.762.203
	Tổng	93.934.689.685	90.215.713.544

(Nguồn: BCTC 06 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét)

10.6.2. Các khoản phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Nợ ngắn hạn	102.546	147.394	126.332
Phải trả người bán	45.302	76.581	53.042
Người mua trả tiền trước	652	5.124	2.593
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	285	3.350	1.507
Phải trả người lao động	16.478	20.299	11.131
Chi phí phải trả ngắn hạn	14.920	16.323	26.575
Doanh thu chưa hạch hiện ngắn hạn	316	20	-
Phải trả ngắn hạn khác	22.007	23.597	24.149
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.583	2.097	7.332

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015. BCTC 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét)

10.6.3. Đầu tư tài chính ngắn hạn

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	6 tháng đầu năm 2016
Đầu tư tài chính ngắn hạn	610.000.000	75.000.000.000	51.092.361.111
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (tiền gửi có kỳ hạn)	610.000.000	75.000.000.000	51.092.361.111

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015. BCTC 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét)

10.7. Các chỉ tiêu tài chính

Bảng 6: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,16	1,51
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,12	1,44
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	Lần	0,19	0,24
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,24	0,31
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	Lần	199,03	92,66
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,00	1,24
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,50	6,46
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,21	10,21
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,52	7,99
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,55	6,84
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	đồng/cổ phiếu	375	975

11. Tài sản

Bảng 7: TSCĐ Công ty tại thời điểm 31/12/2015 và 30/06/2016

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Khoản mục	31/12/2015			30/06/2016		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/ Nguyên giá (%)	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/ Nguyên giá (%)
I.	Tài sản cố định hữu hình	559.615	389.981	69,68	568.090	378.147	66,56
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	496.598	353.221	71,12	496.598	336.418	67,74
2	Máy móc thiết bị	48.288	29.123	60,31	53.379	31.924	59,80
3	Phương tiện vận tải	9.568	5.485	57,32	12.222	7.473	61,14
4	Thiết bị văn phòng	2.921	1.085	37,14	3.598	1.292	35,90
5	Tài sản cố định hữu hình khác	2.240	1.067	47,63	2.293	1.040	45,35
II.	Tài sản cố định vô hình	311	-	-	311	-	-
Tổng cộng (I+II)		559.926	389.981	69,64	568.401	378.147	66,52

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015. BCTC0 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét)

Tài sản cố định và kho bãi:

Văn phòng và kho bãi: 3.150 m2 diện tích văn phòng, kho bãi rộng 2.880m2, sân bãi rộng 60.650 m2, khu vực chứa container 12.350 m2, và 9.750 m2 cầu cảng, 22.000 m2 đường.

Cầu cảng: kênh đi lại 2km, chiều dài cầu tàu 390m với hai bến tàu.

Bến tàu 1: Chiều dài: 165m

Rộng: 24,5m

Khu vực nước sâu: -7,5m

Tổng số phần: 2 phần

Loại bến tàu: cho tàu trọng tải từ 10.000- 20.000 DWT

Bến tàu 2: Chiều dài: 225m

Rộng: 25m

Khu vực nước sâu: -12m

Tổng số phần: 5 phần

Loại bến tàu: cho tàu trọng tải từ 30.000- 50.000 DWT

Công suất bốc xếp: 1.5 triệu tấn/năm

Handwritten signature

Máy móc, thiết bị:

TT	Máy móc, thiết bị chính	Số lượng
1	Cần trục AHC 1000 crane 40 (T)	01
2	Cần trục Liebherr LR1100 , - 105 (T)	01
3	Hitachi Sumitomo SCX2500 – 250 (T)	01
4	Hitachi KH 850-3 – 150 (T)	01
5	Cần trục Kobelco 7055 Crane 105 (T)	01
6	Cần trục Hitachi KH150 Crane 40 (T)	01
7	Cần trục Hitachi KH180 Crane 50 (T)	01
8	Cần trục IHI CCH400 Crane 40 (T)	01
9	Cần trục Kobelco P&H 550S Crane 50(T)	01
10	Cần trục DH500 Crane 50 (T)	01
11	Xe nâng Komatsu FD115-5 Forklift 11,5 (T)	01
12	Xe nâng Komatsu 50 forklift 5 (T)	01
13	Xe nâng TCM 50 forklift 5 (T)	01
14	Xe nâng Komatsu FD70 forklift 7 (T)	01
15	Xe nâng TCM FD60 forklift 6 (T)	01
16	Máy xúc, chất hàng ZL40B	01
17	Xe tải 40(t)	02

Xây dựng cơ bản dở dang:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
Chi phí XDCBDD	2.140.634.242	1.387.869.199
Dự án nâng cấp cầu cảng	2.105.470.000	-
Dự án nhà công vụ phục vụ mở rộng cảng Nghi Sơn	35.164.242	35.164.242
Công trình nhà sơn di động	-	853.599.059
Công trình bến nổi dài bến số 2	-	126.378.625
Nâng cấp cống cảng	-	372.727.273

(Nguồn BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC 06 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Dựa vào tình hình hoạt động kinh doanh hiện nay và định hướng phát triển công ty. Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa đưa ra kế hoạch mục tiêu, doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm tiếp theo như sau:

Bảng 8: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400	-
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	438	38,2
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28,5	37,7
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,50	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,12	-
Cổ tức (*)	%	-	-

(Nguồn: Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 số 321/NQ-TH-ĐHCD ngày 09/04/2016)

(*) Công ty không xây dựng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017 do Công ty chỉ xây dựng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức cho từng năm, Hội đồng quản trị sẽ trình thông qua ý kiến tại đại hội đồng thường niên hàng năm.

Căn cứ để hoàn thành Kế hoạch và lợi nhuận PTSC Thanh Hóa nêu trên:

- **Doanh thu Cơ khí Dầu khí:** Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2015 và các hợp đồng đã ký với khách hàng năm 2016. Doanh thu năm 2016 của dịch vụ cơ khí dầu khí dự kiến đạt được là 94,8 tỷ đồng, cụ thể:

- Gói SMP9 workshop - Thi công chế tạo và sơn Pipe Spools (Hợp đồng số: 317/MC-PTH/SMP9): gói SMP9 workshop đã hoàn thành 51% khối lượng công việc tương đương với 24,2 Tỷ đồng, khối lượng còn lại năm 2016 là 49%, chưa bao gồm những công việc có thể phát sinh trong quá trình thực hiện thi công. Trên cơ sở đó, dự kiến khả thi cho doanh thu đạt được năm 2016 là: 23,06 tỷ đồng.

- Gói SMP9 Site (Hợp đồng số: 290-2015/PTSC-QN/MDV): gói SMP9 Site đã hoàn thành 13% khối lượng của hợp đồng tương đương 4,3 tỷ đồng, khối lượng còn lại năm 2016 là 87% chưa bao gồm những công việc có thể phát sinh trong quá trình thực hiện thi công. Trên cơ sở này, dự kiến khả thi cho doanh thu đạt được năm 2016 là: 29,89 tỷ đồng.

- Gói SMP8 (Hợp đồng số: 019-2015/PTSC LP-SMP8/MDV): gói SMP8 đã hoàn thành 49% khối lượng Hợp đồng, tương đương 10,75 tỷ đồng, khối lượng còn lại thực phải thực hiện hoàn thành đến tháng 04/2016 là 51% tương đương 11,20 tỷ đồng, chưa bao gồm những công việc có thể phát sinh trong quá trình thực hiện thi công. Trên cơ sở này, dự kiến khả thi cho doanh thu đạt được năm 2016 là: 11,20 tỷ đồng.

- Gói UGPX (Hợp đồng số: 258-2014/PTSC-BDA.161/HĐ): Đây là gói thầu có giá trị lớn đầu tiên mà Dịch vụ cơ khí PTSC TH nhận được, gói thầu bắt đầu thực hiện từ tháng 07/2014, và đạt doanh thu 39,9 tỷ đồng trong năm 2014. Đến hết năm 2015, gói UGPX đã hoàn thành 90% khối lượng công việc với doanh thu năm 2015 đạt được là 55,1 tỷ đồng. Khối lượng còn lại năm 2016 là 10% tương đương với 10,57 tỷ đồng, mặt khác từ kinh nghiệm thực

tế thi công cho thấy quá trình thi công dự án còn phát sinh thêm các phần việc khác với giá trị dự kiến khoảng 6 tỷ đồng bao gồm: thực hiện thử áp lực đường ống lại, thi công chế tạo các kết cấu, lắp đặt vật liệu bọc đường ống.... Trên cơ sở đây, dự kiến khả thi cho doanh thu đạt được năm 2016 khoảng: 16 tỷ đồng.

- Gói GRE/GRP (Hợp đồng số: 061-2015/PTSC-BDA.161/HĐ): gói SMP9 Site đã hoàn thành 77% khối lượng công việc tương đương với 34,1 tỷ đồng, dự kiến khối lượng còn lại năm 2016 là 23%. Trên cơ sở đây, dự kiến khả thi cho doanh thu đạt được năm 2016 là: 9 tỷ đồng.

- Gói LILAMA1 – Thi công lắp đặt: gói LILAMA1 Site đã hoàn thành 32% khối lượng công việc tương đương với 2,67 tỷ đồng, khối lượng còn lại năm 2016 là 68%, chưa bao gồm những công việc có thể phát sinh trong quá trình thực hiện thi công. Trên cơ sở đây, dự kiến khả thi cho doanh thu đạt được năm 2016 là: 5,66 tỷ đồng.

- **Doanh thu Logistics:** Doanh thu năm 2016 của dịch vụ logistic dự kiến đạt được là 25 tỷ đồng, cụ thể:

- Gói onshore logistic- Tatsumi/nippon (Hợp đồng số TVN-PTSC/VTT-NSRP-001): Căn cứ vào kết quả triển khai hợp đồng đến cuối năm 2015 cho thấy, đến cuối năm 2015 PTSC Thanh Hóa đã triển khai thành công và tuyệt đối an toàn được 92,5% giá trị Hợp đồng, tương đương với 185 tỷ đồng doanh thu. Năm 2016 còn lại 7,5% giá trị Hợp đồng, tương đương 15 tỷ đồng. Trên cơ sở đây, dự kiến khả thi cho doanh thu đạt được năm 2016 đối với gói này là: 15 tỷ đồng.

- Gói dịch vụ Logistics cho dự án nhà máy dầu ăn Nortalic: Dự án nhà máy dầu ăn Nortalic bắt đầu khởi công xây dựng kể từ tháng 7/2015, dự kiến sẽ nhập vật tư phục vụ xây dựng nhà máy vào đầu năm 2016. Trên cơ sở các gói dịch vụ yêu cầu của khách hàng, PTSC Thanh Hóa đã đánh giá tính khả thi và các rủi ro cạnh tranh để chào giá dịch vụ đến khách hàng với doanh thu dự kiến đạt được là: 5 tỷ đồng.

- Gói dịch vụ logistics cho Tôn hoa Sen: Dự án nhà máy tôn hoa sen tại Khu Công nghiệp đồng hồ-thị xã Hoàng Mai dự kiến sẽ đi vào hoạt động khoảng tháng 4/2016, công suất dự kiến 1500 tấn sp/ngày. PTSC Thanh Hóa đã tiếp xúc, chào giá các dịch vụ là thế mạnh của mình cho phía đối tác. Dự kiến trong năm đầu tiên sẽ thực hiện việc thông quan/ vận chuyển khoảng 150.000 tấn sản phẩm cho dự án với doanh thu dự kiến năm 2016 là: 5 tỷ đồng.

- **Operation Support:** Bắt đầu thực hiện từ tháng 09/2016 và doanh thu trong năm 2016 dự kiến là 3 tỷ đồng.

- **Gói thầu tàu dịch vụ:** PTSC Thanh Hóa dự kiến bắt đầu triển khai từ tháng 09/2016 với doanh thu trong năm 2016 dự kiến là 40 tỷ đồng.

- **Dịch vụ căn cứ cảng:** Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2015 và các hợp đồng đã ký với khách hàng năm 2016. Sau khi nhận định, phân tích đánh giá thị trường dự kiến doanh thu năm 2016 của dịch vụ căn cứ cảng sẽ đạt được là 120 tỷ đồng. Trong đó: Doanh thu từ dịch vụ buộc còi dây tàu: 8 tỷ đồng; Doanh thu từ dịch vụ xếp dỡ/cân giao nhận/lưu kho, lưu bãi: 112 tỷ đồng.

- **Doanh thu khác:** Ngay thời điểm đầu năm 2016 PTSC Thanh Hóa đã tích cực thực hiện triển khai các dịch vụ đại lý hàng hóa dăm gỗ, clinker...đây là các loại hình dịch vụ đã được PTSC Thanh Hóa thực hiện hiệu quả năm 2014. Năm 2015 do ưu tiên triển khai các dịch vụ

của dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn nên tạm dừng thực hiện dịch vụ. Căn cứ tính hình các dự án của nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn suy giảm mạnh vào cuối năm 2015 nên ngay những ngày đầu năm 2016 PTSC Thanh Hóa đã triển khai ngay các loại hình dịch vụ này nhằm đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, chủ động nguồn hàng hóa thông qua cảng, mặt khác dịch vụ cung cấp nhiên liệu cũng được đơn vị tích cực triển khai cho các khách hàng và dự kiến doanh thu đem lại từ các dịch vụ nêu trên trong năm 2016 khoảng 155,2 tỷ đồng.

- **Trong năm 2016**, PTSC Thanh Hóa có kế hoạch đầu tư xây dựng bến nổi dài cảng số 2 (giai đoạn 1) và đầu tư một số máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh do đó trong giai đoạn 2015 – 2018 Công ty dự kiến sẽ không tiến hành chia cổ tức cho cổ đông, lợi nhuận để bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư nêu trên.

- **Trong 6 tháng năm 2016**, Tập thể Lãnh đạo và CBCNV Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp, tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua, huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành một cách quyết liệt nhằm duy trì và thực hiện tốt các dịch vụ căn cứ Cảng truyền thống, đẩy mạnh các hoạt động marketing tìm kiếm các hợp đồng dịch vụ trong lĩnh vực cơ khí, tàu dịch vụ, logistics và hỗ trợ vận hành nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn, thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2016 như sau:

- Doanh thu SXKD: 214,7 tỷ đồng đạt 48,85% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 18,4 tỷ đồng đạt 64,56% so với kế hoạch.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch:
Không

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Xây dựng PTSC Thanh Hóa trở thành đơn vị có thương hiệu mạnh tại khu vực Bắc miền trung về các lĩnh vực hoạt động chính: dịch vụ căn cứ cảng và logistics; dịch vụ cung cấp tàu chuyên dụng; dịch vụ cơ khí, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình dầu khí; dịch vụ khác gắn liền với căn cứ cảng, trong đó lấy dịch vụ căn cứ cảng và logistics và dịch vụ cơ khí, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình dầu khí làm then chốt và nền tảng. Tập trung đầu tư nguồn lực cơ sở vật chất, phát triển nguồn nhân lực để thực hiện thành công chiến lược tăng tốc phát triển các dịch vụ lõi. Tạo đủ việc làm và từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động, chăm lo đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần, thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của Nhà nước, Tổng Công ty và của Công ty. Phấn đấu mức tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt 5-10%/năm và tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ đạt trên 5%-10%.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Nguyễn Trần Toàn	Chủ tịch HĐQT
2	Lê Văn Ngà	Thành viên HĐQT - Kiểm Giám đốc
3	Phạm Hùng Phương	Thành viên HĐQT - Kiểm phó Giám đốc

4	Trần Hoài Đức	Thành viên HĐQT
5	Tô Ngọc Thụ	Thành viên HĐQT - Kiểm phó Giám đốc

1.1. Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

- Họ tên: **Nguyễn Trần Toàn**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 27/12/1964
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 489A/23A/23 Huỳnh Văn Bánh, P.13, Q. Phú Nhuận, T.p HCM
- Chỗ ở hiện tại: 489A/23A/23 Huỳnh Văn Bánh, P.13, Q. Phú Nhuận, T.p HCM
- Số CMND: 024019260 Nơi cấp: CA Tp. Hồ Chí Minh Ngày cấp: 13/05/2002
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Khai thác máy tàu biển/Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Chủ tịch HĐQT PTSC Thanh Hóa
- Quá trình công tác:

07/1988 - 06/1993	: Kỹ sư Máy II hạng II Công ty Vận tải biển Hải Phòng
07/1993 - 12/1997	: Máy trưởng, Xí nghiệp Tàu dịch vụ Dầu khí, PTSC
01/1998 - 12/1999	: Nhân viên giám kỹ thuật, Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí, PTSC
01/2000 - 12/2000	: Phó phòng Kỹ thuật -Vật tư, Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí, PTSC
01/2001 - 05/2001	: Trưởng phòng Kỹ thuật-Vật tư Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí, PTSC
06/2001 - 06/2005	: Phó Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Cơ khí Hàng hải, PTSC
07/2005 - 03/2006	: Phó Giám đốc phụ trách Xí nghiệp Dịch vụ Cơ khí Hàng hải, PTSC
04/2006 - 03/2007	: Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Cơ khí Hàng hải, PTSC
04/2007 - 11/2007	: Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty Dịch vụ Cơ khí Hàng hải, PTSC.
12/2007 - 11/2010	: Phó Tổng Giám đốc PTSC
11/201 - 5/2013	: Phó Tổng Giám đốc PTSC/Giám đốc Ban Dự án Nhiệt điện Long Phú
5/2013 – nay	: Phó Tổng Giám đốc PTSC
3/2014 – nay	: Chủ tịch HĐQT PTSC Thanh Hóa

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc PTSC.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần tương ứng: 0,005%/VĐL
 - Sở hữu đại diện cho PTSC: 13.877.300 cổ phần tương ứng: 34,69% VĐL
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Sở hữu của người có liên quan: Không.

1.2. Chức vụ: Thành viên HĐQT

- Họ tên: **Lê Văn Ngà**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 06/09/1978
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 27/A4, khu phố 3, phường An Phú, Thị xã Thuận An, Bình Dương
- Chỗ ở hiện tại: Số 165/40/7 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
- Số CMND: 281037103 Nơi cấp: CA Bình Dương Ngày cấp: 15/10/2008
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên HĐQT – Kiểm Giám đốc PTSC Thanh Hoá.
- Quá trình công tác:

06/2001 – 11/2001	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật - Ban chuẩn bị đầu tư Dự án Cụm Khí Điện Đạm Cà Mau.
11/2001 – 10/2004	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Khí - Ban Quản lý Dự án Cụm Khí Điện Đạm Cà Mau.
10/2004 – 11/2006	Tổ trưởng Tổ đầu tư xây dựng Phòng Kỹ thuật Khí - Ban Quản lý Dự án Cụm Khí Điện Đạm Cà Mau.
11/2006 – 07/2007	Chuyên viên Phòng Kế hoạch Đầu tư PTSC
07/2007 – 03/2008	Tổ Trưởng Tổ Đầu tư Xây dựng Cơ bản, Phòng Kế hoạch Đầu tư PTSC.
03/2008 – 08/2009	Phó phòng Xây dựng, Ban Kế hoạch Đầu tư PTSC.
08/2009 - 11/2010	Trưởng phòng Xây dựng, Ban Kế hoạch Đầu tư PTSC.
11/2010 – 12/2010	Phó Giám đốc PTSC Thanh Hoá.
01/2011 – 11/2011	Phó Giám đốc PTSC Thanh Hóa
11/2011 - nay	Thành viên HĐQT – Kiểm Giám đốc PTSC Thanh Hoá

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 3.000 cổ phần tương ứng: 0,0075% VDL
 - Sở hữu đại diện cho PTSC: 8.000.000 cổ phần tương ứng: 20% VDL
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Sở hữu của người có liên quan: Không.

1.3. Chức vụ: Thành viên HĐQT

- Họ tên: **Phạm Hùng Phương**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 22/04/1974
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 2/3 Nguyễn Lương Bằng, Phường 9, TP. Vũng Tàu.
- Chỗ ở hiện tại: 2/3 Nguyễn Lương Bằng, Phường 9, TP. Vũng Tàu.

- Số Hộ chiếu: B2873705 Nơi cấp: Cục QL xuất nhập cảnh Ngày cấp: 24/02/2009
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD/Cử nhân kinh
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc PTSC Thanh Hoá.
- Quá trình công tác:

01/1995 - 8/1996	Nhân viên Công ty xây dựng thủy lợi II - Sóc Sơn Hà Nội.
9/1996 - 7/2000	Sinh viên Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội.
8/2000 - 4/2001	Chuyên viên Viện khoa học XH&LĐ, bộ LĐ TB&XH
5/2001 - 7/2001	Chuyên viên Xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí PTSC.
8/2001 - 10/2003	Chuyên viên Xí nghiệp Cảng dịch vụ dầu khí PTSC.
10/2003 - 02/2009	Phó phòng Tổ chức nhân sự - Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí.
02/2009 - 11/2010	Trưởng phòng Tổ chức nhân sự - Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí.
11/2010-12/2010	Phó Giám đốc Công ty TNHH 1 TV Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp Thanh Hoá.
01/2011 - nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc PTSC Thanh Hoá

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 3.000 cổ phần tương ứng: 0,0075% VDL
 - Sở hữu đại diện cho Tổ chức: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Sở hữu của người có liên quan: Không.

1.4. Chức vụ: Thành viên HĐQT

- Họ tên: **Trần Hoài Đức**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 25/10/1979
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: B1103, CC Đất Phương Nam, 241 Chu Văn An, Phường 12, Bình Thạnh, Tp. HCM
- Chỗ ở hiện tại: B1103, CC Đất Phương Nam, 241 Chu Văn An, Phường 12, Bình Thạnh, Tp. HCM
- Số CMND: 141862216 Nơi cấp: CA Hải Dương Ngày cấp: 24/08/2011
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quan hệ Quốc tế/ Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên HĐQT PTSC Thanh Hóa
- Quá trình công tác:

12/2002 - 11/2003	: Chuyên viên Thương mại phòng Thương mại PTSC
12/2003 - 07/2005	: Chuyên viên Thương mại Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí

Handwritten signature

08/2005 - 12/2006	: Tổ phó tổ Kinh tế hợp đồng Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí
01/2007 - 03/2007	: Nhân viên Tổng hợp phòng TCHC PTSC
04/2007 - 07/2007	: Tổ trưởng Tổ Tổng hợp phòng TCHC PTSC
07/2007 - 12/2007	: Phó phòng Tổ chức Hành chính PTSC
01/2008 - 10/2008	: Phó Chánh văn phòng phụ trách Văn phòng PTSC
10/2008 - 03/2010	: Chánh Văn phòng PTSC
03/2010 - 08/2011	: Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông
09/2011 – 30/6/2014	: Trưởng Ban Luật & Hợp tác quốc tế PTSC
01/7/2014 – Nay	: Phó Giám đốc Chi nhánh PTSC – Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí
04/2013-nay	: Thành viên HĐQT PTSC Thanh Hóa

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Giám đốc Chi nhánh PTSC – Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần tương ứng: 0,005% VDL
 - Sở hữu đại diện cho Tổ chức: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Sở hữu của người có liên quan: Không

1.5. Chức vụ: Thành viên HĐQT

- Họ tên: **Tô Ngọc Thụ**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 05/08/1962
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 39 Lê Lai, Quảng Hưng, Tp. Thanh Hóa, Thanh Hóa
- Chỗ ở hiện tại: 39 Lê Lai, Quảng Hưng, Tp. Thanh Hóa, Thanh Hóa
- Số CMND: 170397004 Nơi cấp: CA Thanh Hóa Ngày cấp: 18/11/2008
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên HĐQT – Kiêm Phó Giám đốc PTSC Thanh Hóa.
- Quá trình công tác:

11/1980 – 09/1983	Công nhân Đội 13- Ban Xây dựng 64 – Bộ Giao thông vận tải
10/1983 – 10/1987	Sinh viên Trường GTVT I – Vĩnh Phú.
11/1987 – 03/2002	Nhân viên phòng Kế hoạch Điều độ kỹ thuật Cảng Thanh Hóa.
04/2002 – 07/2003	Phó phòng Kế hoạch Điều độ kỹ thuật Xí nghiệp Cảng Nghi Sơn Thanh Hóa.

lt

08/2003 – 05/2006	Trưởng phòng Kế hoạch Điều độ kỹ thuật Xí nghiệp Cảng Nghi Sơn Thanh Hóa.
06/2006 – 09/2009	Phó Giám đốc Công ty TNHH 1 TV Cảng Thanh Hóa.
10/2009 – 12/2010	Phó Giám đốc Công ty TNHH 1 TV Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa.
01/2011 – nay	Thành viên HĐQT – Kiêm Phó Giám đốc PTSC Thanh Hóa

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 20.000 cổ phần tương ứng: 0,05% VDL
 - Sở hữu đại diện cho Tổ chức: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty:
- Sở hữu của người có liên quan: 2.000 cổ phần. Người liên quan: Tô Ngọc Bình – Quan hệ: Em ruột.

2. Ban kiểm soát

2.1. Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát

- Họ tên: **Nguyễn Quang Chánh**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 29/09/1981
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 88/55/18/31 KP1, phường Phú Nhuận, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
- Chỗ ở hiện tại: 88/55/18/31 KP1, phường Phú Nhuận, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
- Số CMND: 025498337 Nơi cấp: CA TP.HCM Ngày cấp: 04/05/2011
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Kiểm toán/Quản trị kinh doanh.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Trưởng ban Kiểm soát PTSC Thanh Hóa
- Quá trình công tác:

2003 – 2004	Liên hiệp HTX thương mại Tp. Hồ Chí Minh (Sai Gon Coop).
2004 – 2005	Công ty TNHH Scancom Vietnam.
2005 – 2009	Tập đoàn Trần Đức.
2009 – 2010	Công ty Dịch vụ Khai thác Dầu khí (PPS).
2010 – 2011	Phụ trách Kế toán PTSC Thanh Hóa.
01/2012 – 11/2012	Phó phòng Kế toán Tổng hợp, Ban Tài chính Kế toán PTSC.
28/11/2012 - 03/2013	Trưởng phòng Kế toán Tổng hợp, Ban Tài chính Kế toán PTSC.
04/2013 - nay	Phó Ban Tài chính Kế toán PTSC.
04/2013-nay	Trưởng Ban Kiểm soát PTSC Thanh Hóa

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Ban Tài chính Kế toán PTSC.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần tương ứng: 0,0125% VDL
 - Sở hữu đại diện cho Tổ chức: 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Sở hữu của người có liên quan: Không

2.2. Chức vụ: Thành viên ban kiểm soát

- Họ tên: **Trần Xuân Tài**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 15/09/1981
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Chung cư K26, phường 5, quận Gò Vấp, TP.HCM
- Chỗ ở hiện tại: Chung cư K26, phường 5, quận Gò Vấp, TP. HCM.
- Số CMND: 182451426 Nơi cấp: CA. Nghệ An Ngày cấp: 20/03/1999
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế QTDN Dầu khí.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên ban kiểm soát
- Quá trình công tác:

2004 – 2006	Trợ lý Tổng Giám đốc, Công ty Cổ phần Thiết bị điện Hồng Phúc.
2006 – 2008	Chuyên viên Ban Kế hoạch Đầu tư PTSC.
2008 – 2010	Phó phòng Kế hoạch - Tài sản, Ban Kế hoạch Đầu tư PTSC.
2010 – nay	Trưởng phòng Tài sản, Ban Kế hoạch Đầu tư PTSC.
04/2013-nay	Thành viên Ban Kiểm soát PTSC Thanh Hóa

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng phòng Tài sản, Ban Kế hoạch Đầu tư PTSC.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - Sở hữu đại diện cho Tổ chức: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Sở hữu của người có liên quan: Không

2.3. Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát

- Họ tên: **Hoàng Sĩ Hiếu**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 26/03/1986

- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Yên Sơn, Đô Lương, Nghệ An.
- Chỗ ở hiện tại: Yên Sơn, Đô Lương, Nghệ An.
- Số CMND: 186381401 Nơi cấp: CA Nghệ An Ngày cấp: 13/01/2004
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Ban kiểm soát PTSC Thanh Hóa.
- Quá trình công tác:

09/2008 – 02/2011	Chuyên viên phòng Tổ chức Nhân sự, Công ty Xăng Dầu B12, Tổng Công ty Xăng Dầu Việt Nam.
03/2011 – 07/2013	Thư ký Công ty PTSC Thanh Hóa.
07/2013 – nay	Phó phòng TCHC kiêm Thư ký PTSC Thanh Hóa.
04/2013-nay	Thành viên Ban Kiểm soát PTSC Thanh Hóa

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần tương ứng: 0,0125% VDL
 - Sở hữu đại diện cho Tổ chức: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Sở hữu của người có liên quan: Không.

3. Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Lê Văn Ngà	Giám đốc - kiêm Thành viên HĐQT
2	Phạm Hùng Phương	Phó Giám đốc - kiêm Thành viên HĐQT
3	Tô Ngọc Thụ	Phó Giám đốc - kiêm Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Khắc Dũng	Phó Giám đốc
5	Nguyễn Hữu Hoan	Kế toán trưởng

3.1. Giám đốc Ông Lê Văn Ngà: như trên

3.2. Phó Giám đốc Ông Phạm Hùng Phương: như trên

3.3. Phó Giám đốc: Tô Ngọc Thụ: như trên

3.4. Chức vụ: Phó Giám đốc

- Họ tên: **Nguyễn Khắc Dũng**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 26/03/1977
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Phường 5, Trần Phú, Tp. Vũng Tàu, Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Chỗ ở hiện tại: Phường 5, Trần Phú, Tp. Vũng Tàu, Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Số CMND: 273605143 Nơi cấp: Bà Rịa Vũng Tàu Ngày cấp: 28/3/2011
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng công trình.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Phó Giám đốc PTSC Thanh Hóa.
- Quá trình công tác:

2000 – 2002	Nhân viên Kỹ thuật Công ty Phát triển Kỹ thuật Xây dựng thuộc Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội
2002 – 2006	Nhân viên Kỹ thuật, Phòng Kỹ thuật sản xuất, Công ty Dịch vụ CKHH
2007 – 2010	Xưởng phó Xưởng CKLM, Công ty Dịch vụ Cơ khí Hàng hải
2010 – 9/2011	Xưởng phó Xưởng TBTH, Công ty CP Dịch vụ Cơ khí Hàng hải
10/2011 – 04/2013	Trưởng xưởng Cơ khí lắp máy, Công ty CP Dịch vụ Cơ khí Hàng hải
04/2013 – 10/2013	Trưởng xưởng Cơ khí lắp máy, Công ty TNHH ITV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải
10/10/2013 – nay	Phó Giám đốc PTSC Thanh Hóa

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần tương ứng: 0,005% VDL
 - Sở hữu đại diện cho Tổ chức: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Sở hữu của người có liên quan: Không.

3.5. Chức vụ: Kế toán trưởng

- Họ tên: **Nguyễn Hữu Hoan**
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 03/11/1980
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: 6B/23 Ngô Quyền – P. Điện Biên – Tp. Thanh Hóa
- Chỗ ở hiện tại: 6B/23 Ngô Quyền – P. Điện Biên – Tp. Thanh Hóa
- Số CMND: 171712810 Nơi cấp: CA Thanh Hóa Ngày cấp: 02/3/2004
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Kế toán trưởng PTSC Thanh Hóa.

- Quá trình công tác:

10/2002 - 11/2006	Kế toán kiêm Trợ lý Dự án phụ trách Quan hệ bảo trợ - Chương trình Phát triển vùng Quan Hóa, Thanh Hóa (Thuộc Tổ chức World Vision International - Vietnam).
12/2006 - 6/2009	Quản lý tài chính vùng Thanh Hóa kiêm Kế toán Chương trình Phát triển vùng Quan Hóa, Thanh Hóa (Thuộc Tổ chức World Vision International - Vietnam).
7/2009 - 8/2011	Quản lý tài chính vùng Thanh Hóa kiêm Kế toán Chương trình Phát triển vùng Như Xuân, Thanh Hóa (Thuộc Tổ chức World Vision International - Vietnam).
8/2011 - 12/2011	Phó Phòng Tài chính kế toán - PTSC Thanh Hóa.
1/2012 - nay	Kế toán trưởng - PTSC Thanh Hóa.

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - Sở hữu đại diện cho Tổ chức: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Sở hữu của người có liên quan: Không.

4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

PTSC Thanh Hóa xây dựng cơ cấu quản trị hiệu quả, minh bạch đồng thời hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ để tăng cường công tác quản trị nội bộ phục vụ cho công tác quản lý và điều hành công ty. Ngoài ra, PTSC Thanh Hóa thực hiện xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế, quy định mới làm cơ sở cho hoạt động thường xuyên của toàn công ty, bao gồm: quy chế tài chính, quy chế quản lý người đại diện tại doanh nghiệp khác, quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát,... Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố giám sát chặt chẽ các quy trình tài chính kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý đúng thời hạn theo quy định; hệ thống giám sát nội bộ sẽ được củng cố để kiểm soát hoạt động của toàn công ty. PTSC Thanh Hóa sẽ tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của công ty trên cơ sở kế hoạch đề ra và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ/HĐQT công ty thông qua.

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (04) 3934 3888 Fax: (04) 3934 3999

Website: <http://www.psi.vn>

2. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 18, tòa nhà time square 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1- TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3910 0751 Fax: (84-8) 3910 0750

Thanh Hóa, ngày 25 tháng 4 năm 2016

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CP CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ TỔNG HỢP PTSC THANH HÓA

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN TRẦN TOÀN

GIÁM ĐỐC

LÊ VĂN NGÀ

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Quang Chánh

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Hoàn

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PHÓ GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Thái Việt Anh